

Số: /HD-UBND

Tân Uyên, ngày tháng 10 năm 2024

## HƯỚNG DẪN

### Cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn huyện Tân Uyên

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP, ngày 7/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND, ngày 09/9/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Hướng dẫn số 3933/HD-UBND ngày 30/9/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về Hướng dẫn cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên hướng dẫn cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, cụ thể như sau:

## I. DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”

### 1. Trường hợp không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” đối với gia đình có thành viên vi phạm một trong bốn trường hợp không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Phường, thị trấn tiêu biểu”, cụ thể:

- Bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy,

cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.

## **2. Thang điểm và cách chấm điểm**

**2.1. Thang điểm:** Thang điểm tối đa để xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” là 100 điểm (*có phụ lục I kèm theo*).

### **2.2. Cách chấm điểm**

- Đối với từng tiêu chuẩn, tùy theo mức độ đạt để chấm điểm (*có hướng dẫn cách chấm điểm cụ thể tại phụ lục I*).

- Hộ gia đình đạt 80 điểm trở lên, đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

## **3. Trình tự, cách thức đánh giá, bình xét**

### **3.1. Bước 1: Tổ chức cuộc họp bình xét**

- Trưởng thôn, bản, khu phố, khối phố, Tổ trưởng tổ dân phố (sau đây gọi tắt Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố) triệu tập cuộc họp bình xét, tổ chức chấm điểm theo thang điểm và cách chấm điểm (tại mục 1.I) để đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình, thành phần dự họp, gồm:

- + Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố - Chủ trì cuộc họp;
- + Trưởng Ban Công tác Mặt trận;
- + Tổ chức, đoàn thể bản, tổ dân phố (mỗi tổ chức, đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự cuộc họp).

Cuộc họp được tiến hành khi đạt 70% trở lên số người được triệu tập tham dự.

- Hình thức bình xét: Thảo luận, biểu quyết.
- Kết quả bình xét: Hộ gia đình đạt 80% trở lên thành viên dự họp nhất trí được đưa vào danh sách các hộ gia đình đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

### **3.2. Bước 2: Lấy ý kiến người dân**

- Sau khi kết thúc cuộc họp, Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố lập danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và công khai danh sách trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến của người dân trong thời hạn 10 ngày.

- Ý kiến tham gia của người dân về danh sách đề nghị xét tặng được đưa vào Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và kết quả lấy ý kiến của người dân tại thôn, tổ dân phố (*theo mẫu số 02 của Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP*).

### **3.3. Bước 3: Lập và nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu**

- Hết thời hạn lấy ý kiến, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (*theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của*

*Nghị định 86/2023/NĐ-CP*) và gửi về UBND xã, thị trấn.

### **3.4. Bước 4: Quyết định tặng danh hiệu**

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (*Mẫu số 10 của phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 86/2023/NĐ-CP*).

## **4. Mẫu bằng chứng nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”**

**4.1. Kích thước:** Thực hiện theo Điều 105 Nghị định 98/2023/NĐ-CP, cụ thể: In trên khổ giấy A5, kích thước 210mm x 148mm.

### **4.2. Nội dung**

- Dòng thứ nhất: Quốc hiệu “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Dòng thứ hai: Tiêu ngữ “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và ở liền phía dưới Quốc hiệu, chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ, phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

- Dòng thứ ba: “Chức vụ của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng”, chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 16, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

- Dòng thứ tư: “TẶNG DANH HIỆU” chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 18, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Dòng thứ năm: Tên danh hiệu thi đua, chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 32, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

- Các dòng tiếp theo: Tên của hộ gia đình, địa chỉ chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ căn chỉnh cho phù hợp, kiểu chữ in nghiêng, đậm, màu đen.

- Phía dưới bên trái: “Số quyết định, ngày, tháng, năm” ghi theo số, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; “Số sổ vàng” đặt dưới dòng số quyết định ghi số thứ tự của đối tượng được khen thưởng trong quyết định; chữ của hai dòng in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 12, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

- Phía dưới bên phải: Địa danh, ngày, tháng, năm; chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 12, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

Ngay dưới dòng địa danh là dòng chữ ghi chức vụ của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng, chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng.

### **4.3. Hoa văn, hoạ tiết trang trí trên Bằng**

- Hoạ tiết hoa văn trang trí xung quanh: Đường viền được trang trí bằng các hoạ tiết hoa văn không giống hoặc tương tự với các Bằng khen cấp Nhà nước; chính giữa phía trên là Quốc huy Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hàng cờ đỏ hai bên.

- Hình nền Bằng để trắng.

- Mẫu Bằng chứng nhận “Gia đình văn hóa” được minh họa tại phụ lục IV kèm theo Quy định này.

## **II. DANH HIỆU “THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”**

### **1. Trường hợp không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”**

Không xét tặng đối với bản, tổ dân phố vi phạm một trong hai trường hợp không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” quy định tại khoản 5 Điều 6 Nghị định 86/2023/NĐ-CP, cụ thể:

- Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật;
- Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

### **2. Thang điểm và cách chấm điểm**

**2.1. Thang điểm:** Thang điểm tối đa để xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” là 100 điểm (có Phụ lục II gửi kèm).

#### **2.2. Cách chấm điểm:**

- Đối với từng tiêu chuẩn chi tiết, tùy theo mức độ đạt để chấm điểm (có hướng dẫn cụ thể tại phụ lục II).

- Bản, tổ dân phố thuộc thị trấn đạt 90 điểm trở lên; bản thuộc xã đạt 85 điểm trở lên thì đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

### **3. Trình tự, cách thức đánh giá, bình xét**

#### **3.3. Bước 1: Lập và nộp báo cáo thành tích**

Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức cuộc họp đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (theo thang điểm và cách chấm điểm tại mục 1.II), thành phần dự họp như cuộc họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” (nội dung này có thể thực hiện cùng với cuộc họp bình xét “Gia đình văn hóa”).

Có 80% trở lên thành viên dự họp nhất trí đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thì Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố lập báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 05 của Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 86/2023/NĐ-CP) và gửi về UBND xã, thị trấn.

#### **3.2. Bước 2: Lấy ý kiến Nhân dân**

- Sau khi nhận được báo cáo thành tích của các bản, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tổng hợp danh sách các bản, tổ dân phố đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” và công khai danh sách trên Trang thông tin điện tử của xã, thị trấn hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến của người dân trong thời hạn 10 ngày.

- Kết quả lấy ý kiến và ý kiến tham gia của người dân về danh sách đề nghị xét tặng được đưa vào Biên bản họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã, thị trấn về bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (theo mẫu số 06 của Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP).

### **3.3. Bước 3: Tổ chức cuộc họp bình xét, đánh giá**

Hết thời hạn lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để bình xét, tổ chức chấm điểm đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng thôn, tổ dân phố (theo thang điểm và cách chấm điểm tại mục 1.II); quyết định danh sách bản, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

- Hình thức bình xét: Thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).

- Kết quả bình xét: Bản, tổ dân phố đạt 80% trở lên thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng nhất trí sẽ được đưa vào danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” .

### **3.4. Bước 4: Lập và nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu**

Sau khi kết thúc cuộc họp, Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa ” theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định 86/2023/NĐ-CP gửi về Ủy ban nhân dân huyện.

### **3.5. Bước 5: Quyết định tặng danh hiệu**

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 11 phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 86/2023/NĐ-CP) và Bằng chứng nhận “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu Bằng chứng nhận theo quy định tại Điều 106 Nghị định 98/2023/NĐ-CP của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua khen thưởng).

## **III. DANH HIỆU “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”**

### **1. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”**

Không xét tặng đối với xã, thị trấn vi phạm một trong ba trường hợp không xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” quy định tại khoản 6 Điều 6 Nghị định 86/2023/NĐ-CP, cụ thể:

- Để xảy ra tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; tỷ lệ tội

phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông, cháy, nổ không được kiềm chế, tăng so với năm trước, gây hậu quả nghiêm trọng;

- Để công dân cư trú trên địa bàn lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự, biểu tình, tuần hành, khiếu kiện vượt cấp.

- Để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.

## **2. Tiêu chí đánh giá các tiêu chuẩn**

- Xã, thị trấn đạt tất cả các tiêu chí đánh giá tại Phụ lục III kèm theo hướng dẫn này đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Là đơn vị có thành tích nổi bật, xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua của huyện.

## **3. Trình tự, cách thức đánh giá, bình xét**

### **3.1. Bước 1: Lập và nộp báo cáo thành tích**

Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tổ chức họp Hội đồng thi đua – khen thưởng, đánh giá mức độ đạt các điều kiện, tiêu chuẩn “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (theo tiêu chí đánh giá các tiêu chuẩn tại mục 1.III).

Nếu có 100% thành viên dự họp nhất trí đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đến Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Văn hóa và thông tin).

### **3.2. Bước 2: Lấy ý kiến Nhân dân**

- Sau khi nhận được báo cáo thành tích của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp danh sách các xã, thị trấn đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” và công khai danh sách trên Trang thông tin điện tử của huyện hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến của người dân trong thời hạn 10 ngày.

- Kết quả lấy ý kiến và ý kiến tham gia của người dân được đưa vào Biên bản họp của Hội đồng thi đua - khen thưởng huyện, thành phố về việc bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (theo mẫu số 09 của Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP).

### **3.3. Bước 3: Tổ chức cuộc họp bình xét, đánh giá**

- Hết thời hạn lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để bình xét, đánh giá (theo tiêu chí đánh giá các tiêu chuẩn tại mục 1.III); quyết định danh sách xã, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Hình thức bình xét: Thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).

- Kết quả bình xét: Xã, thị trấn đạt 100% thành viên Hội đồng thi đua - khen

thường nhất trí sẽ được đưa vào danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

#### **3.4. Bước 4: Lập và nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu**

Kết thúc cuộc họp, Ủy ban nhân dân huyện lập hồ sơ đề nghị theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định 86/2023/NĐ-CP gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

### **IV. MỨC TIỀN THƯỞNG VÀ KINH PHÍ**

#### **1. Mức tiền thưởng**

- Mức tiền thưởng đối với danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo điểm c Khoản 2 Điều 54 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, cụ thể: Danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 2,0 lần mức lương cơ sở.

- Mức tiền thưởng đối với danh hiệu “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo điểm d Khoản 2 Điều 54 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, cụ thể: Danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

#### **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện công tác khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” ở cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm theo phân cấp ngân sách và từ kinh phí xã hội hóa khác (nếu có).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

- Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện công khai các thủ tục hành chính về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định.

- Tổng hợp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định.

- Tổng hợp hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn huyện. Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trước ngày 25 tháng 11 hằng năm.

- Kịp thời tổng hợp các nội dung vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất, kiến nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

## **2. Văn phòng HĐND - UBND huyện**

Thực hiện công khai các thủ tục hành chính về xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo thẩm quyền tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

## **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp, kinh phí thực hiện công tác khen thưởng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản quy định hiện hành.

## **4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông; Trang thông tin điện tử huyện**

Tăng cường tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản triển khai hướng dẫn của các cấp về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử huyện và các phương tiện thông tin đại chúng.

## **5. Phòng Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin lập dự toán kinh phí khen thưởng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu, Bằng chứng nhận “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gửi Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 30/6 của năm trước năm tổ chức xét tặng. Lập dự toán kinh phí đề nghị khen thưởng danh hiệu “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trong dự toán ngân sách hằng năm.

## **6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đảm bảo tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

- Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện **trước ngày 10 tháng 11 hằng năm** (qua phòng Văn hóa và Thông tin).

Căn cứ các nội dung Hướng dẫn tại văn bản này, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan, Chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện. Hướng dẫn số 10/HD-BCĐ, ngày 05/9/2019 của Ban chỉ đạo phong



trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện Tân Uyên về triển khai thực hiện một số nội dung phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn huyện Tân Uyên được bãi bỏ kể từ ngày hướng dẫn này được ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời bằng văn bản về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT. Huyện ủy; (b/c)
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lò Văn Biên**

**Phụ lục I**  
**BIỂU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”**  
*(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-UBND ngày tháng 10 năm 2024 của UBND huyện)*

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiết tiêu chuẩn	Thang điểm	Hướng dẫn cách chấm điểm
<b>I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (35 điểm)</b>	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	1.1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	5	100% thành viên chấp hành tốt chấm điểm 5, có 1 thành viên vi phạm chấm điểm 0
		1.2. Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt quy định của địa phương và quy ước, hương ước cộng đồng dân cư	5	Thực hiện tốt chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm.
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	2.1. Thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	5	Chấp hành đúng các quy định chấm điểm 5; không chấp hành chấm điểm 0.
		2.2. Các thành viên trong gia đình tích cực tuyên truyền, vận động cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trong việc cưới, việc tang và lễ hội	5	Thực hiện tích cực chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm.
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	3.1. Có đăng ký và tích cực tham gia xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh, trật tự”	5	Tích cực tham gia chấm điểm 5; không tham gia chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm.
		3.2. Tích cực tham gia các mô hình tự quản tại cộng đồng dân cư về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy do địa phương phát động	5	Tích cực tham gia chấm điểm 5; không tham gia chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm.
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	5	Nếu có trường hợp sử dụng âm thanh quá quy định gây bức trong nhân dân bị phản ánh nằm trong khung giờ trước 6h sáng và sau 22 giờ đêm, chấm điểm 0
	<b>II. Tích cực tham gia các phong</b>	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan	Tích cực tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	5

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiết tiêu chuẩn	Thang điểm	Hướng dẫn cách chấm điểm
<b>trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương (30 điểm)</b>	thiên nhiên và môi trường của địa phương			đề trừ điểm.
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập do địa phương phát động	5	Tích cực tham gia chấm điểm 5; không tham gia chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ đề trừ điểm.
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	Các thành viên gia đình tích cực tham các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị do thôn, tổ dân phố tổ chức	5	Tích cực tham gia chấm điểm 5; không tham gia chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ đề trừ điểm.
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	Gia đình tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương phát động: chung sức xây dựng nông thôn mới; sản xuất, kinh doanh giỏi; xóa đói giảm nghèo; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”,...	5	Tích cực tham gia chấm điểm 5; không tham gia chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ đề trừ điểm.
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	100% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	5	Đạt 100% chấm điểm 5; dưới 100% chấm điểm 0
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	5	Đạt 100% chấm điểm 5; dưới 100% chấm điểm 0 (đối với các gia đình không có con trong độ tuổi đi học chấm điểm 5)
<b>III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gần</b>	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	Có đăng ký và thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	5	Thực hiện tốt chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ đề trừ điểm.
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	2.1. Thực hiện tốt chính sách dân số	5	Trong năm có trường hợp sinh con thứ 3 trở lên chấm điểm 0 (trừ trường hợp đặc biệt theo quy định hiện hành). Nếu gia đình sinh con thứ 3 trở lên sau thời điểm bình xét, sẽ chấm điểm 0 vào

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiết tiêu chuẩn	Thang điểm	Hướng dẫn cách chấm điểm
<b>bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng (35 điểm)</b>				năm kế tiếp
		2.2. Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung	5	Nếu có 01 trường hợp vi phạm chấm điểm 0
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	3.1. Đảm bảo quyền bình đẳng giữa các thành viên trong gia đình; Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội	5	Thực hiện tốt chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm.
		3.2. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan	5	Nếu có 01 trường hợp bạo lực gia đình chấm điểm 0
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	5	Nếu thiếu 1 tiêu chí thành phần trừ 2 điểm (VD: thiếu nhà tiêu trừ 2 điểm, ...)
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	Tham gia tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	5	Thực hiện tốt chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm.

**Phụ lục II**  
**BIỂU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”**  
*(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-UBND ngày tháng 10 năm 2024 của UBND huyện)*

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn	Thang điểm	Hướng dẫn cách chấm điểm
<b>I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (20 điểm)</b>	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định đạt 90% đối với thôn, tổ dân phố thuộc phường, thị trấn; 80% đối với thôn, bản thuộc xã	5	Đạt tỷ lệ theo quy định chấm điểm 5; dưới tỷ lệ quy định chấm điểm 0
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung của huyện/thành phố	5	Đạt tỷ lệ theo quy định chấm điểm 5; dưới tỷ lệ quy định chấm điểm 0
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	5	Thực hiện tốt chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm.
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	Các hộ gia đình tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào thi đua phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	5	Tích cực tham gia chấm điểm 5; không tham gia chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm.
<b>II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (20 điểm)</b>	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, khu phố	Có nhà văn hóa hoặc điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng hoặc sân thể thao hoặc điểm đọc sách đáp ứng được nhu cầu giao lưu, sinh hoạt văn hóa, thể thao cộng đồng của nhân dân trong thôn, tổ dân phố	3	Nếu đạt chấm điểm 3, không đạt chấm điểm 0
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	3	Đạt 100% chấm điểm 3; dưới 100% chấm điểm 0
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	Có tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh thu hút nhân dân trong thôn, tổ dân phố tham gia, hưởng ứng	3	Có tổ chức chấm điểm 3; không tổ chức chấm điểm 0
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh	90% hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội	5	Đạt 90% chấm điểm 5; dưới 90% chấm điểm 0

<b>Tên tiêu chuẩn</b>	<b>Khung tiêu chuẩn</b>	<b>Tiêu chuẩn</b>	<b>Thang điểm</b>	<b>Hướng dẫn cách chấm điểm</b>
	trong việc cưới, việc tang, lễ hội			
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	3	Thực hiện tốt chấm điểm 3; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	Người dân trên địa bàn tích cực tham gia các hoạt động bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	3	Tích cực tham gia chấm điểm 5; không tham gia chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm
<b>III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (20 điểm)</b>	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh, hộ dân trên địa bàn tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh phải đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định	5	Đạt 100% chấm điểm 5; dưới 100% chấm điểm 0
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	5	Đảm bảo các tiêu chí theo quy định chấm điểm 5, không đạt chấm điểm 0
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	Các điểm vui chơi công cộng, điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao cộng đồng trên địa bàn thôn, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	5	Thường xuyên chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống	Các hộ gia đình cam kết tự quản và thực hiện tốt công tác giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	5	Thực hiện tốt chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn	Thang điểm	Hướng dẫn cách chấm điểm
	dịch bệnh			chất, mức độ để trừ điểm
<b>IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương (25 điểm)</b>	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	5	Tích cực tham gia chấm điểm 5; không tham gia chấm điểm 0; đối với trường hợp có tham gia nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	Tổ chức triển khai tốt các phong trào thi đua của địa phương	5	Triển khai tốt chấm điểm 5; không triển khai chấm điểm 0; đối với trường hợp có triển khai nhưng chưa đầy đủ thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	5	Hoạt động hiệu quả chấm điểm 5; không hoạt động chấm điểm 0; đối với trường hợp có hoạt động nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	Có 86% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”	5	Đạt 86% chấm điểm tối đa; dưới 86% chấm điểm 0
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	5	Thực hiện tốt chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm
<b>V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau</b>	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	Tổ chức, phát động và triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động thu hút người dân trên địa bàn tham gia, hưởng ứng	5	Tổ chức, phát động và triển khai có hiệu quả chấm điểm 5; không triển khai chấm điểm 0; đối với trường hợp có triển khai nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn	Thang điểm	Hướng dẫn cách chấm điểm
<b>trong cộng đồng (15 điểm)</b>	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	Thường xuyên quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	5	Thường xuyên chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	Tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai hiệu quả mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	5	Tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai hiệu quả chấm điểm 5; không thực hiện chấm điểm 0; đối với trường hợp có thực hiện nhưng còn hạn chế thì tùy theo tính chất, mức độ để trừ điểm



**Phụ lục III****BIỂU ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”***(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-UBND ngày tháng 10 năm 2024 của UBND huyện)*

<b>Tên tiêu chuẩn</b>	<b>Khung tiêu chuẩn</b>	<b>Tiêu chuẩn</b>	<b>Đánh giá</b>
<b>I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao</b>	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	1.1. Thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	Đạt
		1.2. Được công nhận tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”	Đạt
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	2.1. Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...) hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật	Đạt
		2.2. Có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững; có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định	Đạt
		2.3. Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân	Đạt
		2.4. Có sản phẩm OCOP còn thời hạn	Đạt
		2.5. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã, phường, thị trấn	Đạt
		2.6. Có mô hình phát triển kinh tế hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường)	Đạt
		2.7. Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của địa phương thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội	Đạt
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	3.1. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn và lực lượng dân quân	Đạt
3.2. Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả		Đạt	
<b>II. Đời sống kinh tế ổn định và</b>	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn	Đánh giá
<b>từng bước phát triển</b>	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh	Đạt
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	3.1. Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện	Đạt
		3.2. 100% hộ gia đình có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo, tin cậy và ổn định	Đạt
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	4.1. 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được quản lý, đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt	Đạt
		4.2. Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt
		4.3. 100% trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2	Đạt
		4.4. Mỗi trường học có tối thiểu 01 mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền	Đạt
<b>III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú</b>	1. Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa trong năm	Có 85% thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm	Đạt
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	2.1. Có Trung tâm Văn hóa - Thể thao hoặc nhà văn hóa, sân thể thao xã, phường, thị trấn đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	Đạt
		2.2. Có tủ sách pháp luật đảm bảo các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật	Đạt
		2.3. 100% thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa - khu thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	Đạt
		2.4. 100% thôn, tổ dân phố trên địa bàn có thành lập các câu lạc bộ văn hóa hoặc thể thao hoặc đội văn nghệ quần chúng hoạt động thường xuyên, hiệu quả	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 100% hộ gia đình trên địa bàn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo các quy định	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể	4.1. Các di sản văn hóa trên địa bàn (nếu có) được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa	Đạt
		4.2. Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn	Đánh giá
	thao dân gian truyền thống của địa phương	thao dân gian truyền thống ở địa phương 4.3. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn; Các giá trị di sản văn hóa, truyền thống văn hóa của địa phương được bảo tồn và phát huy	Đạt
<b>IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</b>	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	1.1. 100% bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường	Đạt
		1.2. 100% hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch	Đạt
		1.3. 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom xử lý đúng quy định; thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống cháy nổ	Đạt
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	3.1. 100% hộ gia đình được sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định	Đạt
		3.2. 40% hộ gia đình (xã khu vực III), 60% hộ gia đình (xã khu vực I, II), 100% hộ gia đình (phường, thị trấn) được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	Đạt
4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	4.1. Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư	Đạt	
	4.2. Chất thải, nước thải, rác thải trên địa bàn được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung	Đạt	
<b>V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b>	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1.1. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến người dân trên địa bàn các chủ trương của Đảng, Chính sách, pháp luật của Nhà nước	Đạt
		1.2. 100% hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quy định của địa phương; hương ước, quy ước tại cộng đồng dân cư	Đạt
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp	2.1. Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn	Đánh giá			
	theo đúng quy định	2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính	Đạt			
		2.3. Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên	Đạt			
		2.4. Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu kiện vượt cấp	Đạt			
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương		Đạt		
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật				4.1. Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Đạt
					4.2. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở	Đạt
					4.3. Có từ 90% trở lên mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành	Đạt
		4.4. 90% người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu	Đạt			

**Phụ lục IV**

**MẪU BẢNG CHỨNG NHẬN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”**

*(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-UBND ngày tháng 10 năm 2024 của UBND huyện)*



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN) ...**

**TẶNG DANH HIỆU**  
**GIA ĐÌNH VĂN HÓA**

Hộ gia đình ông (bà): .....

Địa chỉ: .....

....., ngày tháng năm 20.....  
**CHỦ TỊCH**

*Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm .....*  
*Số sổ vàng: .....*

